

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 – NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **123/2026/HSST**
Ngày 11/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Anh Tú.

Ông Vi Ngọc Hùng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lò Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 97/2026/TLST - HS ngày 30 tháng 6 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2026/QĐST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38 ngày 28 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lang Văn Q**, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 13/3/2003 tại xã C, tỉnh Nghệ An; Trú tại: Bản Đ, xã C, tỉnh Nghệ An; Nay là: Bản Trung Độ, xã C, tỉnh Nghệ An. Căn cước công dân số: 040203008677; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lang Văn Q và bà Lang Thị Lệ T; Vợ con: chưa có; tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 28/5/2026 cho đến nay hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Thủy – Trợ giúp viên pháp lý – Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2 – Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lang Văn Q là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng, chống ma túy, thời hạn quản lý từ ngày 09/12/2025 đến ngày

06/12/2026 theo Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Nghệ An, nhưng ngày 14/4/2026, Lang Văn Q tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Vào sáng ngày 14/4/2026, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lang Văn Q một mình đón xe khách từ nhà ở bản Độ 2, xã C, tỉnh Nghệ An đi đến bản Kẽ N, xã Q, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, Q đi xe khách đến khu vực xã Q vào cửa hàng bán thuốc chữa bệnh mua 01 (một) lọ nước cất và 01 (một) bơm kim tiêm với giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng), rồi đi bộ vào khu vực ngã 3 thuộc bản K, xã Q. Tại đây, Q gặp một người đàn ông không quen biết (không biết tên, tuổi, địa chỉ) và người đàn ông này hỏi Q "Có lấy không?" (ý hỏi là có muốn mua ma túy không), Q liền trả lời "Có" và lấy từ trong người ra số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) đưa cho người đàn ông đó, người này cầm tiền và nói Q đứng chờ, còn người này đi một lúc thì quay lại đưa cho Q một gói được bọc phía ngoài bằng mảnh giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng pha lẫn với chất bột màu hồng (ma túy loại Heroin và hồng phiến nghiền vụn), Q cầm gói ma túy vừa mua được cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người, rồi đi bộ ra đường đón xe khách đi về nhà. Khi về đến nhà, Q đi vào khu vực nhà vệ sinh của gia đình, lấy gói ma túy vừa mua được pha với nước cất vào trong bơm kim tiêm rồi tự "chích" dung dịch ma túy vào cơ thể. Sau khi sử dụng xong, Q bỏ lọ nước cất vào bồn cầu, còn bơm kim tiêm có chứa một ít dung dịch màu hồng nhạt Q cất giấu vào trong túi quần áo của mình ở trong phòng ngủ

Thực hiện Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 864/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Nghệ An, ngày 16/4/2026, Công an xã C, tỉnh Nghệ An đã triệu tập Lang Văn Q đến trụ sở để làm việc và phối hợp với Trạm y tế xã C kiểm tra chất ma túy trong cơ thể bằng phương pháp xét nghiệm nhanh mẫu nước tiểu đối với Lang Văn Q. Kết quả xét nghiệm thể hiện Lang Văn Q “đương tính với chất ma túy loại Heroin và Methamphetamine.”.

Ngày 16/4/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nơi Lang Văn Q sử dụng trái phép chất ma túy ở bản Đ, xã C (nhà ở của Quý). Quá trình khám nghiệm phát hiện và thu giữ tại ngăn tủ quần áo trên cùng trong phòng ngủ của Q01 (một) bơm kim tiêm loại 03 (ba) ml đã qua sử dụng, bên trong bơm kim tiêm có chứa một ít dung dịch màu hồng nhạt (ngghi là ma túy).

Tại bản Kết luận giám định số 326/ KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 21/4/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Dung dịch màu hồng nhạt có trong bơm kim tiêm thu giữ của Lang Văn Q ngày 16/4/2026 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine và loại Heroine (Heroin), được quy định tại Bộ luật

hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại bản Kết luận giám định hóa pháp số 1234/PY-XNĐH ngày 20/4/2026 của Viện P - Cục q kết luận: Tìm thấy các chất ma túy là Amphetamin, Methamphetamin, Morphin và chất chuyển hóa của Heroin là 6MAM trong mẫu nước tiểu của Lang Văn Q

Bản Cáo trạng số 58/CT-VKSNAN – KV10 ngày 25/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An truy tố bị cáo Lang Văn Q về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lang Văn Q từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Ngoài ra, còn đề xuất về án phí và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh và hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, ông nội bị cáo Lang Văn M được tặng kỷ niệm chương Cựu chiến binh Việt Nam nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lang Văn Q 02 năm tù và đề nghị miễn nộp tiền án phí đối với bị cáo do bị cáo là hộ nghèo và đã có đơn xin miễn nộp tiền án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo Lang Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án, căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở kết luận: Lang Văn Q là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng, chống ma túy, thời hạn quản lý từ ngày 09/12/2025 đến ngày 06/12/2026 theo Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Nghệ An, nhưng ngày 14/4/2026, Lang Văn Q tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Tại bản Kết luận giám định hóa pháp số 1234/PY-XNĐH ngày 20/4/2026 của Viện P - Cục q kết luận: Tìm thấy các chất ma túy là Amphetamin, Methamphetamin, Morphin và chất chuyển hóa của Heroin là 6MAM trong mẫu nước tiểu của Lang Văn Q. Lời khai nhận của bị cáo Lang Văn Q tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo Lang Văn Q là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Mặc dù là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng, chống ma túy và bị cáo nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi của Lang Văn Q đã cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, kết hợp xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lang Văn Q, quá trình điều tra, cơ quan Điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[5] Vật chứng vụ án: Đối với mẫu nước tiểu thu của Lang Văn Q cơ quan giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định, các công cụ Lang Văn Q sử

dụng trái phép chất ma túy 01 (Một) bơm kim tiêm loại 3ml, có gắn mũi kim tiêm đã qua sử dụng là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Lang Văn Q là đối tượng cá nhân thuộc hộ nghèo. Bị cáo có đơn xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên cần xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lang Văn Q 02 (hai) năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giam là ngày 28/5/2026.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bơm kim tiêm loại 3ml, có gắn mũi kim tiêm đã qua sử dụng.

Đặc điểm chi tiết vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29/6/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp án phí và lệ phí Tòa án; miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lang Văn Q.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An,
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 10 – Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 10 – Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Sầm Thị Thanh Sương